

**Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**  
**Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm các nội dung cơ bản như sau:

**1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu:**

- Tên gói thầu: Gửi mẫu xét nghiệm năm 2025 của Phòng khám Đa khoa Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch.
- Địa điểm: Phòng khám Đa khoa Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch.
- Nguồn vốn: Dịch vụ.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi qua mạng.
- Thời gian thực hiện gói thầu: 12 tháng.
- Quy mô gói thầu: Cung cấp dịch vụ chi tiết nêu tại Phạm vi cung cấp Mẫu số 01B (Webform trên Hệ thống).

**2. Mục tiêu công việc:**

Lựa chọn được nhà thầu có đủ năng lực kinh nghiệm để thực hiện dịch vụ Gửi mẫu xét nghiệm năm 2025 của Phòng khám Đa khoa Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch.

**3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:**

**3.1 Yêu cầu chung:**

- Nhà thầu phải có giấy phép hoạt động đối với Phòng Xét nghiệm còn hiệu lực.
- Chi tiết danh mục công việc:

STT	TÊN HÓA CHẤT XÉT NGHIỆM	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	KẾT QUẢ ĐẦU RA
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1	Công thức máu 20 thông số	Test	5.000	- Bàn giao mẫu phân tích và trả kết quả tại Phòng khám Đa khoa Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch. Địa chỉ: 461 Sư Vạn Hạnh, phường Hòa
2	Nhóm máu Gelcard (ABO+Rh)	Test	700	
3	Glucose	Test	5.000	
4	HbA1c	Test	700	
5	Nghiệm pháp dung nạp Glucose	Test	200	
6	Cholesterol	Test	2.000	
7	HDL cholesterol	Test	2.000	

STT	TÊN HÓA CHẤT XÉT NGHIỆM	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	KẾT QUẢ ĐÀU RA
8	Triglycerid	Test	2.000	Hung, Hồ Chí Minh
9	LDL cholesterol	Test	2.000	
10	VLDL Cholesterol	Test	200	
11	Alkalin Phosphatase (ALP)	Test	200	
12	ALT (GPT)	Test	2.500	
13	AST (GOT)	Test	2.500	
14	Gamma GT ( $\gamma$ GT)	Test	1.500	
15	Acid uric máu	Test	1.000	
16	Ure máu	Test	2.500	
17	Creatinin máu	Test	2.500	
18	Độ lọc cầu thận (eGFR)(MDRD)/ máu	Test	500	
19	Điện giải đồ (Na,K,Cl)	Test	200	
20	Anti HBs định lượng	Test	1.800	
21	Anti HCV	Test	800	
22	HBsAg	Test	2.000	
23	TSH	Test	800	
24	Free T3	Test	700	
25	Free T4	Test	700	
26	AFP ( $\alpha$ FP)	Test	800	
27	CA 125	Test	400	
28	CA 15-3	Test	400	
29	CA 19-9	Test	400	
30	CA 72-4	Test	400	
31	CEA	Test	500	
32	CYFRA 21-1	Test	500	
33	PSA total	Test	300	
34	SCC	Test	50	
35	Ascaris lumbricoides IgG (Giun đũa)	Test	100	
36	Toxocara canis-IgG (Giun đũa)	Test	200	

STT	TÊN HÓA CHẤT XÉT NGHIỆM	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	KẾT QUẢ ĐẦU RA
	chó)			
37	Strongyloides-IgG (Giun lươn)	Test	180	
38	Cysticercosis-IgG (Sán dải heo)	Test	100	
39	Gnathostoma-IgG (Giun đầu gai)	Test	100	
40	Echinococcus-IgG (Sán dải chó)	Test	100	
41	Echinococcus-IgM (Sán dải chó)	Test	50	
42	Tổng phân tích nước tiểu sinh hóa+cặn lắng (UAA)	Test	300	
43	Tổng phân tích 11 thông số	Test	1.500	
44	Hồng cầu trong phân test nhanh (FOB)	Test	100	

### 3.2 Yêu cầu về nhân sự thực hiện:

- Cung cấp hồ sơ nhân sự xét nghiệm đủ điều kiện tham gia thực hiện hợp đồng (tối thiểu 4 nhân sự).
- + Có chứng chỉ hành nghề xét nghiệm.
- + Thẻ căn cước hoặc Căn cước công dân kèm theo.
- + Tài liệu chứng minh khả năng huy động nhân sự của nhà thầu.

### 3.3 Yêu cầu về công việc thực hiện:

- Thời gian trả kết quả xét nghiệm trong thời gian 48 giờ kể từ thời điểm lấy mẫu xét nghiệm.
- Trường hợp có sự cố xảy ra việc trả kết quả nhà thầu có trách nhiệm gửi thông báo bằng văn bản hoặc email về sự cố trước 12 giờ kể từ khi trả kết quả. Cam kết khắc phục sự cố để đảm bảo liên tục công tác chuyên môn.
- Cam kết chịu trách nhiệm hoàn toàn về kết quả xét nghiệm cung cấp cho Chủ đầu tư.
- Cam kết bồi thường thiệt hại đối với dịch vụ do mình cung cấp.
- Chịu trách nhiệm về bí mật kết quả và các thông tin có liên quan mẫu gửi

### 4. Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương này, gồm các phần như sau:

1. Giải pháp và phương pháp luận;

2. Kế hoạch công tác.

**5. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:**

- Danh sách mẫu gửi xét nghiệm từng buổi có xác nhận của hai bên.
- Biên bản hoàn thành nghiệm thu khối lượng.